

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 182 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (gọi tắt là DNNVV) theo quy định tại Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ (gọi tắt là Nghị định số 80/2021/NĐ-CP) và các văn bản pháp luật khác có liên quan; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Lý Sơn (Ủy ban nhân dân cấp xã) trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Tăng cường hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ tư vấn cho DNNVV trên địa bàn tỉnh, tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi để các DNNVV nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác hỗ trợ DNNVV phải đáp ứng được nhu cầu thực tế và tuân thủ các quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP, Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính)¹ (gọi tắt là Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT), Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 08/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính² và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo đúng đối tượng, định mức, nội dung, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công khai, minh bạch.

¹ Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ.

² Hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

- Đảm bảo sự thống nhất thực hiện giữa các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị liên quan và khả năng cân đối về nguồn lực để hỗ trợ có hiệu quả DNNVV trên địa bàn tỉnh.

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung triển khai các hoạt động hỗ trợ DNNVV thiết thực, hiệu quả.

- DNNVV trên địa bàn tỉnh nêu cao tinh thần đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh; ý thức chấp hành quy định của pháp luật trong việc tiếp nhận, phối hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ.

II. ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN HỖ TRỢ VÀ QUY TRÌNH HỖ TRỢ

1. Đối tượng hỗ trợ

Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí xác định DNNVV theo quy định tại Điều 5 của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Nguyên tắc thực hiện hỗ trợ

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Điều 4 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

3. Quy trình, thủ tục hỗ trợ

Theo quy định tại Điều 32 Nghị định 80/2021/NĐ-CP và Điều 5 Thông tư 06/2022/TT-BKHĐT và Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 09/05/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

(Có Phụ lục phân công nhiệm vụ cụ thể kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước (gồm: ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương); nguồn đóng góp, tài trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ DNNVV theo quy định của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP, các quy định pháp luật có liên quan, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và các nhiệm vụ hỗ trợ DNNVV được giao tại Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 18/8/2025³, Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 09/3/2026⁴ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện hằng năm và giai đoạn theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền gửi Sở Tài chính tổng hợp theo quy định.

- Định kỳ hằng năm, báo cáo kết quả triển khai thực hiện năm kế hoạch gửi Sở Tài chính **trước ngày 30 tháng 11 hằng năm** để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hằng năm rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện hỗ trợ DNNVV từ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí *(theo khả năng cân đối ngân sách)* để triển khai thực hiện theo quy định.

- Là đầu mối theo dõi, tổng hợp việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Trước **ngày 10 tháng 12 hằng năm**, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

3. Hiệp hội doanh nghiệp, Hội Du lịch tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh.

- Tích cực triển khai tuyên truyền phổ biến các chủ trương, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của Trung ương và các nội dung hỗ trợ tại Kế hoạch này đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; phát huy vai trò là cầu nối giữa chính quyền với cộng đồng doanh nghiệp; chủ động phối hợp với các Sở, ban ngành triển khai các hoạt động hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp.

4. Các Doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh:

- Cung cấp thông tin, hồ sơ đầy đủ, kịp thời chính xác theo quy định, chịu trách nhiệm về những thông tin, tài liệu đã cung cấp.

³ Về thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025, Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁴ Về triển khai thực hiện Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

- Sử dụng các nguồn hỗ trợ một cách phù hợp, hiệu quả; bố trí nguồn lực đối ứng theo quy định; chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh;
- Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu Lý Sơn;
- Hiệp hội doanh nghiệp, Hội Du lịch tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.PTNT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền